

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025
của Trường Mầm Non 7

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình về phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025 ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của trường Mầm Non 7 (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán và các bộ phận liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, KT



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Dung

Đơn vị: Trường Mầm Non 7

Chương: 022

DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 848/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của UBND quận Tân Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐƯỢC GIAO
I	Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.892.177.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	7.892.177.000
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	4.094.947.000
	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.094.947.000
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.228.718.000
	- Chính sách hỗ trợ giáo dục Mầm non theo Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND và Nghị Quyết số 01/2021/NQ-HĐND	472.643.000
	- Chính sách thu hút Giáo viên Mầm non theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-QHĐND và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND	233.100.000
	- Chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BND-BTC	268.547.000
	- Hỗ trợ học phí trẻ em 5 tuổi	70.560.000
	- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2324/NĐ-CP	183.868.000
3.3	Nguồn cải cách tiền lương	2.568.512.000
	- Nguồn cải cách tiền lương ngân sách phân bổ	2.568.512.000

Tân Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Dung